

Số: /QĐ-CĐSL

Sơn La, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh khối Trung cấp học kỳ II,
năm học 2024-2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTĐ ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động thương binh và xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-CĐSL ngày 02/01/2025 của trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Quyết định 304/QĐ-CĐSL ngày 09/4/2025 của trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy định về Học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trường Cao đẳng Sơn La;

Căn cứ Quyết định 894/QĐ-CĐSL ngày 25/9/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc Thành lập Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên năm học 2025-2026;

Căn cứ Biên bản số 136/BB-HĐHBKKHT ngày 18/9/2025 của Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập về việc họp xét cấp học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh khối Trung cấp học kỳ II, năm học 2024-2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác học sinh, sinh viên; Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp học bổng khuyến khích học tập cho 61 học sinh khối trung cấp, học kỳ II, năm học 2024-2025 của trường Cao đẳng Sơn La và được hưởng 05 tháng/học kỳ (có danh sách kèm theo).

Trong đó: - Loại Xuất sắc: 10 học sinh.

- Loại Giỏi: 46 học sinh.

- Loại Khá: 05 học sinh.

Điều 2: Nguồn kinh phí học bổng khuyến khích học tập được trích từ nguồn thu sự nghiệp.

Điều 3: Trưởng các phòng: Đào tạo; Kế hoạch - Tài chính; Tổ chức cán bộ - Công tác học sinh, sinh viên; Trưởng các Khoa và học sinh, sinh viên có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo nhà trường (Chỉ đạo);
- Như Điều 3 (Thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long

DANH SÁCH HỌC SINH HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
KHỐI TRUNG CẤP K45 HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024-2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐSL ngày /11/2025 của trường Cao đẳng Sơn La)

TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI	HKTT	LỚP	HỌC KỲ	KQHT		KQRL		Mức HB	Khoa	Mức HB 1 tháng
								TBC	XL	Điểm	XL			
1	Tráng Láo	Phành	4/11/2007	Nam	Tân Lập - Mộc Châu - Sơn La	TC HDDL K45	VI	7,6	Khá	85	Tốt	HB Khá	VH-DL-NT	996.000

Danh sách này có 01: học sinh

DANH SÁCH HỌC SINH HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
KHỐI TRUNG CẤP K60 HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CDSL ngày /11/2025 của trường Cao đẳng Sơn La)

TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI	HKTT	LỚP	HỌC KỲ	KQHT		KQRL		Mức HB	Khoa	Mức HB 1 tháng
								TBC	XL	Điểm	XL			
1	Cà Thị	Nính	15/04/2008	Nữ	Mai Sơn - Sơn La	Pháp luật K60C - MS	IV	8,4	Giỏi	88	Tốt	HB Giỏi	Nội vụ	946.000
2	Lù A	Của	22/01/2008	Nam	Mường La - Sơn La	Pháp luật K60D - ML	IV	8,5	Giỏi	88	Tốt	HB Giỏi	Nội vụ	946.000
3	Trợ A	Năm	18/03/2008	Nam	Phù Yên - Sơn La	Pháp luật K60A	IV	8,8	Giỏi	87	Tốt	HB Giỏi	Nội vụ	946.000
4	Tòng Thị	Mai	25/08/2008	Nữ	Thuận Châu - Sơn La	BVMT ĐT K60A -TC	IV	3,55	XS	90	XS	HB XS	KT-KT	1.246.000
5	Lò Thị	Điệp	26/10/2008	Nữ	Quỳnh Nhai - Sơn La	CNTY K60B - QN	IV	3,19	Giỏi	86	Tốt	HB Khá	Nông Lâm	822.000
6	Mao Thị	Thanh	06/07/2008	Nữ	Quỳnh Nhai - Sơn La	CNTY K60B - QN	IV	3,19	Giỏi	86	Tốt	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
7	Giàng Gầu	Đia	13/01/2008	Nữ	Sông Mã - Sơn La	Công tác XH K60B - SC	IV	3,57	XS	90	XS	HB XS	Nội vụ	1.246.000
8	Cầm Văn	Nhật	30/12/2007	Nam	Sông Mã - Sơn La	Điện nước K60B - SM	IV	3,67	XS	91	XS	HB XS	KT-KT	1.445.200
9	Đinh Thị Như	Quỳnh	31/10/2008	Nữ	Vân Hồ - Sơn La	HDDL K60B - VH	IV	3,71	XS	92	XS	HB XS	VH-DL-NT	1.246.000
10	Lò Thị Doanh	Doanh	16/06/2008	Nữ	Mường La - Sơn La	Lâm sinh K60C - ML	IV	3	Giỏi	86	Tốt	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
11	Cứ A	Phong	03/04/2008	Nam	Mường La - Sơn La	Lâm sinh K60C - ML	IV	3,33	Giỏi	88	Tốt	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
12	Hà Như	Ý	16/01/2008	Nữ	Mộc Châu - Sơn La	PL về QLHCC K60A - MC	IV	3,62	XS	90	XS	HB XS	Nội vụ	1.096.600
13	Quảng Thị	Mai	28/09/2008	Nữ	Thuận Châu - Sơn La	PL về QLHCC K60B -TC	IV	3,69	XS	91	XS	HB XS	Nội vụ	1.096.600
14	Đặng Văn	Thu	28/11/2008	Nam	Phù Yên - Sơn La	Quản lý ĐĐ K60A - PY	IV	3,6	XS	90	XS	HB XS	Nông Lâm	1.246.000
15	Giàng Thị	Đĩa	15/04/2008	Nữ	Sông Mã - Sơn La	TT & BVTV K60B - SM	IV	3,14	Giỏi	87	Tốt	HB giỏi	Nông Lâm	922.000
16	Cà Văn	Hùng	15/09/2008	Nam	Thuận Châu - Sơn La	TT & BVTV K60C -TC	IV	3,14	Giỏi	87	Tốt	HB giỏi	Nông Lâm	922.000
17	Quảng Văn	Trường	25/06/2008	Nam	Thuận Châu - Sơn La	TT & BVTV K60C -TC	IV	3	Giỏi	86	Tốt	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
18	Lê Thị	Ánh	24/07/2007	Nữ	Phù Yên - Sơn la	Kế toán DN K60B - PY	IV	3,55	Giỏi	91	XS	HB Giỏi	KT-KT	896.800
19	Sa Quang	Hưng	07/07/2007	Nam	Phù Yên - Sơn la	Kế toán DN K60B - PY	IV	3,55	Giỏi	91	XS	HB Giỏi	KT-KT	896.800
20	Lò Thị Thúy	Nhàn	09/09/2007	Nữ	Mai Sơn - Sơn La	NVBH K60A - MS	IV	3,46	Giỏi	90	XS	HB Giỏi	KT-KT	896.800
21	Phạm Huy	Hoàng	14/03/2008	Nam	Mai Sơn - Sơn La	Điện - nước K60A	IV	3,5	XS	92	XS	HB XS	KT-KT	1.445.200
22	Cà Thị Ánh	Mai	18/01/2008	Nữ	Chiềng Ngần - Sơn La	Quản trị KS K60A	IV	3,86	XS	92	XS	HB XS	VH-DL-NT	1.246.000
23	Vàng A	Thuận	27/09/2008	Nam	Mai Sơn - Sơn La	Trồng trọt K60A	IV	3,43	Giỏi	86	Tốt	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
24	Giàng A	Chu	04/04/2008	Nam	Mai Sơn - Sơn La	Văn thư HC K60A	IV	3,8	XS	85	Tốt	HB Khá	Nội vụ	796.800
25	Lò Thị Quỳnh	Duyên	18/09/2008	Nữ	Quỳnh Nhai - Sơn La	Văn thư HC K60A	IV	3,8	XS	90	XS	HB XS	Nội vụ	1.046.800

Danh sách này có: 25 học sinh

DANH SÁCH HỌC SINH HƯỞNG HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
KHỐI TRUNG CẤP K61 HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024-2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CDSL ngày /11/2025 của trường Cao đẳng Sơn La)

TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI	HKTT	LỚP	HỌC KỲ	KQHT		KQRL		Mức HB	Khoa	Mức HB 1 tháng
								TBC	XL	Điểm	XL			
1	Lò Thị Thu	Trang	27/02/2009	Nữ	Mai Sơn-Sơn La	Dịch vụ pháp lý K61A	II	3	Giỏi	80	Tốt	HB giỏi	Nội vụ	946.600
2	Lò Thị Mai	Nhàn	07/10/2009	Nữ	P. Chiềng Sinh-Sơn La	Hành chính VP K61A	II	3,2	Giỏi	90	XS	HB giỏi	Nội vụ	896.800
3	Sộng Thị	Hua	07/03/2009	Nữ	Sông Mã-Sơn La	NT BDMDGDT K61A (4 năm)	II	3,58	XS	81	Tốt	HB giỏi	VH-DL-NT	896.800
4	Lường Thị Thúy	Hồng	21/02/2009	Nữ	Sông Mã-Sơn La	Pháp luật K61A	II	3,31	Giỏi	80	Tốt	HB Giỏi	Nội vụ	946.600
5	Thào Thị	Vú	14/12/2009	Nữ	Yên Châu-Sơn La	Quản lý VH K61A	II	3	Giỏi	90	XS	HB Khá	VH-DL-NT	796.800
6	Nguyễn Đức	Độ	19/02/2009	Nam	Mai Sơn-Sơn La	Quản trị KS K61A	II	3,15	Giỏi	90	XS	HB Giỏi	VH-DL-NT	1.096.000
7	Giàng Thị	Sua	25/10/2009	Nữ	Bắc Yên-Sơn La	Tin học UD K61A	II	3,18	Giỏi	90	XS	HB Giỏi	KT-KT	1.295.200
8	Lù Lộc	Thành	22/07/2009	Nam	Xã Chiềng Xôm- Sơn La	Tin học UD K61A	II	3,06	Giỏi	90	XS	HB Giỏi	KT-KT	1.295.200
9	Vàng A	Sai	05/01/2009	Nam	Sông Mã - Sơn La	Tin học UD K61A-SM	II	3,27	Giỏi	84	Tốt	HB Giỏi	KT-KT	1.295.200
10	Lò Thị An	Na	21/11/2008	Nữ	Mai Sơn-Sơn La	TT và BVTV K61A	II	3,29	Giỏi	80	Tốt	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
11	Tòng Văn	Bình	06/12/2009	Nam	Thuận Châu - Sơn La	BVMTĐT K61A-TC	II	3,23	Giỏi	91	XS	HB giỏi	KT-KT	1.096.000
12	Hoàng Ngọc	Quý	24/01/2009	Nữ	Quỳnh Nhai - Sơn La	Chăn nuôi TY K61A-QN	II	3,13	Giỏi	90	XS	HB giỏi	Nông Lâm	922.000
13	Dạ Ý	Hoa	16/03/2009	Nữ	Sông Mã - Sơn La	Chăn nuôi TY K61B-SM	II	3,07	Giỏi	90	XS	HB giỏi	Nông Lâm	922.000
14	Ly Thị	Dì	01/12/2009	Nữ	Sốp Cộp - Sơn La	Công tác XH K61A-SC	II	3,08	Giỏi	90	XS	HB giỏi	Nội vụ	1.096.000
15	Vàng Nụ	Ly	09/09/2009	Nam	Sốp Cộp - Sơn La	Công tác XH K61A-SC	II	3,08	Giỏi	90	XS	HB giỏi	Nội vụ	1.096.000
16	Vừ A	Tú	10/04/2009	Nam	Sông Mã - Sơn La	Điện - nước K61A-SM	II	3	Giỏi	89	Tốt	HB Giỏi	KT-KT	1.295.200
17	Lường Thị	Son	24/02/2009	Nữ	Vân Hồ - Sơn La	HDDL K61B-VH	II	3,2	Giỏi	91	XS	HB giỏi	VH-DL-NT	1.096.000
18	Đinh Xuân	Thành	01/05/2009	Nam	Vân Hồ - Sơn La	HDDL K61B-VH	II	3,2	Giỏi	91	XS	HB Khá	VH-DL-NT	996.000
19	Thào Thị	Day	29/10/2009	Nữ	Phù Yên - Sơn La	KTDN K61B-PY	II	3,27	Giỏi	91	XS	HB giỏi	KT-KT	896.800
20	Phàng Thị Khua	Nénh	30/10/2009	Nữ	Phù Yên - Sơn La	KTDN K61B-PY	II	3,27	Giỏi	91	XS	HB giỏi	KT-KT	896.800
21	Giàng A	Cờ	02/01/2009	Nam	Mường La - Sơn La	Lâm sinh K61C-ML	II	3,24	Giỏi	91	XS	HB giỏi	Nông Lâm	922.000
22	Tòng Thị Thu	Thủy	05/03/2009	Nữ	Mường La - Sơn La	Lâm sinh K61C-ML	II	3,24	Giỏi	91	XS	HB giỏi	Nông Lâm	922.000
23	Lường Thị	Vân	13/01/2009	Nữ	Mường La - Sơn La	Lâm sinh K61C-ML	II	3,24	Giỏi	91	XS	HB giỏi	Nông Lâm	922.000
24	Sùng Thị Hoa	Mai	07/11/2009	Nữ	Quỳnh Nhai - Sơn La	NVBH K61B-QN	II	3	Giỏi	89	Tốt	HB giỏi	KT-KT	896.800
25	Vàng Thị	Chu	04/08/2009	Nữ	Quỳnh Nhai - Sơn La	NVBH K61B-QN	II	3	Giỏi	89	Tốt	HB giỏi	KT-KT	896.800
26	Cà Văn	Tuyến	30/10/2009	Nam	Thuận Châu - Sơn La	PL về QLHCC K61B-TC	II	3,23	Giỏi	91	XS	HB giỏi	Nội vụ	946.600
27	Quàng Quốc	Việt	02/07/2009	Nam	Thuận Châu - Sơn La	PL về QLHCC K61B-TC	II	3,31	Giỏi	92	XS	HB Giỏi	Nội vụ	946.600
28	Giàng A	Lâu	18/10/2005	Nam	Phù Yên - Sơn La	Quản lý ĐĐ K61A-PY	II	3,27	Giỏi	91	XS	HB Giỏi	Nông Lâm	1.096.000

29	Lý Mái	Giàng	04/02/2009	Nữ	Sông Mã - Sơn La	TT và BVTV K61B-SM	II	3,29	Giỏi	91	XS	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
30	Giàng Thị	Pạ	10/05/2009	Nữ	Sông Mã - Sơn La	TT và BVTV K61B-SM	II	3,14	Giỏi	90	XS	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
31	Tòng Thị	Thắm	21/09/2009	Nữ	Sông Mã - Sơn La	TT và BVTV K61B-SM	II	3,14	Giỏi	90	XS	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
32	Mùa Thị	Hoa	30/08/2009	Nữ	Yên Châu - Sơn La	TT và BVTV K61D-YC	II	3,14	Giỏi	90	XS	HB Giỏi	Nông Lâm	922.000
33	Thào A	Chân	07/09/2009	Nam	Mường La - Sơn La	Văn thư HC K61B-ML	II	3,15	Giỏi	90	XS	HB Giỏi	Nội vụ	896.800
34	Vàng Thị	Lâu	25/05/2009	Nữ	Mường La - Sơn La	Văn thư HC K61B-ML	II	3,08	Giỏi	90	XS	HB Giỏi	Nội vụ	896.800
35	Lò Thị Như	Nguyệt	24/11/2008	Nữ	Mai Sơn - Sơn La	Lâm sinh K61B - MS	II	3,24	Giỏi	90	XS	HB giỏi	Nông Lâm	922.000

Danh sách này có 35 học sinh